

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N1
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2023/HS-ST

Ngày: 11 – 04 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N1 TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nguyên Vũ

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Thái Minh Trí
- Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọc Thị Ngoan - Thư ký tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N1, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Dương Văn Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 04 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Đồng Nai xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Thị Hồng N, sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 1, ấp A, xã L, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1968; có chồng Lê Văn H, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008 (đã chết); tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt giữ ngày 21/11/2022, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thị Hồng N là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào ngày 21/11/2022, N đón taxi đi đến khu K, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đ gặp L1 (chưa rõ nhân thân) mua 03 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, N cất giấu vào túi áo khoác bên phải rồi đón taxi về đến khu vực ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 03 gói nylon kích thước 4cm x 7cm, 4cm x 6 cm và 1cm x 4cm hàn kín bên trong có tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong); 01 chiếc kéo; 01 hộp quẹt (dùng để sử dụng ma túy); 300.000 đồng và 01 điện thoại samsung (tài sản cá nhân của N không liên quan đến việc phạm tội).

Tại Kết luận giám định số 2503/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất tinh thể trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 19,9819 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 19,9082 gam.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT.VKS-NT ngày 03/03/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện N1, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trương Thị Hồng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N1 vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị Hồng N từ 08 đến 09 năm tù;

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng 19,9082 gam đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 2503/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai); 01 chiếc kéo; 01 hộp quẹt ga; Trả lại cho bị cáo Trương Thị Hồng N số tiền 300.000 đồng 01 điện thoại đi động hiệu samsung do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Tại phiên tòa bị cáo Trương Thị Hồng N không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện N1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Trương Thị Hồng N (sinh ngày 04/7/1988) có đủ năng lực trách nhiệm hình sự thừa nhận: Vào ngày 21/11/2022, bị cáo N đón taxi đi đến khu K, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đ gặp L1 (chưa rõ nhân thân) mua 03 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng. N cất giấu vào túi áo khoác bên phải rồi

đón taxi về đến khu vực ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 2503/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 19,9819 gam, loại Methamphetamine....”

Lời thừa nhận của bị cáo Trương Thị Hồng N phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Cho thấy lượng ma túy bị cáo Trương Thị Hồng N tàng trữ, theo Kết luận giám định số: 2503/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, có khối lượng: 19,9819 gam, loại Methamphetamine (khối lượng từ 05gam đến dưới 30gam) và hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thị Hồng N đã được thực hiện xong.

Nên có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Trương Thị Hồng N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N1 truy tố bị cáo Trương Thị Hồng N là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không tiền án; tiền sự

Tội phạm do bị cáo Trương Thị Hồng N thực hiện là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo vẫn thực hiện. Do đó cần thiết áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị Hồng N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án; tiền sự, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1; 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của chính sách pháp luật hình sự.

Xét lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu samsung không liên quan gì đến vụ án không phải là công cụ phương tiện phạm tội, trả lại cho bị cáo là thỏa đáng.

- Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 19,9082 gam (đã được niêm phong số 2503/KL-KTHS ngày 28/11/2022 có chữ ký ghi tên Phạm

Thị Hương M và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai), Trương Thị Hồng N đã tàng trữ trái phép, cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trương Thị Hồng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Hồng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trương Thị Hồng N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu 19,9082 gam ma túy, loại Methamphetamine (đã được niêm phong số 2503/KL-KTHS ngày 28/11/2022 có chữ ký ghi tên Phạm Thị Hương M và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) tiêu hủy.

- Trả 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu samsung cho bị cáo Trương Thị Hồng N.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N1).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Thị Hồng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TA tỉnh
- VKS, THA, CA
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

Trần Nguyên Vũ